

TRƯỜNG CĐCC SAU 4-75

T.U.V.

Trường Cao-Đẳng Công-Chánh trong Trung Tâm Quốc Gia Kỹ thuật Phú Thọ là tru-sở cuối cùng sau bao năm tháng thăng trầm biến đổi. Trong thời kỳ sơ khai của ngành kỹ-thuật Công Chánh, những lớp đào-tạo nhân-viên và chuyên-viên về đường sá và cầu cảng đã được khởi đầu từ năm 1911 tại Hà-nội. Những học-chê học-trình của giai-đoạn này nay không còn nữa. Do biến đổi của thời-cuộc, năm 1944, Toàn-Quyền Decoux đã ký một nghị-định thiết lập một chương trình khá chi-tiết và vững-vàng để đào-tạo những kỹ-sư và kỹ-thuật vien của Ba nước Việt, Miền, Lào. Theo nghị-định này, Trường Công-Chánh (Ecole des Travaux Publics) gồm có những lớp sơ-đảng, (1 năm), Trung-Đảng (2 năm) và Cao-Đảng (2 năm). Tuy theo trinh độ trung-học, Tú-tài hay Đại-học (toán-học Đại-cương), người sinh viên có thể thi vào các lớp trên và học-trình có thể kéo dài 2 hay 3 năm. Khi tốt-nghiệp, sinh viên sẽ trở thành những cán-sỹ hay kỹ-sư và được bổ-nhiệm làm việc ở các cơ-quan thuộc Sở lục-lô. Biên-cô cách mạng 1945 khiến trường phải đóng cửa. Năm 1947, trường Công-Chánh được tái-lập ở Saigon. Tru-sở của Trường được đặt tại đường Nguyễn Thông, sau đó lại đổi về các Trường Nguyễn Trường Tô, Cao Thắng và Petrus Ky. Năm 1957, sau khi Miền Nam lấy lại được Độc-Lập, Tổng-Thống Diệm đã ký sắc lệnh thành lập Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật với 4 trường: Công Chánh, Điện, Công-Nghệ và Việt-Nam Hàng-Hải. Học trinh của Trường Công Chánh được ổn-định là 3 năm cho Ban Trung Đang và 4 năm cho Ban Cao Đang. Để được dự thi vào Ban Trung Đang, học sinh phải có tối thiểu là bằng Trung Học Phổ Thông và đã được dự thi vào Ban Cao Đang học-sinh phải có bằng tú-tài phán II. Số sinh viên được tuyển thường là 20 người (CĐ) và 40 người (TD). Năm 1963 bằng Trung Học Phổ Thông được bãi bỏ, bằng tú-tài I được thay thế và năm 1968 bằng tú-tài I được bãi bỏ, bằng tú-tài II được thay thế và học trinh 3 năm được chuyển thành 2 năm cho ban Trung Đang. Tháng 4-1975, Trường Công Chánh đã lo cấp phát bằng cho các sinh viên sắp tốt nghiệp để họ có thể tiện dụng khi cần. Sau 30 tháng 4, trường Công Chánh cũng như các trường khác đều phải đóng cửa và chờ đợi quyết định của nhà cầm quyền mới. Trong giai-đoạn này đã số các sinh viên trở về quê-cử thăm nhà hoặc lo kiêm công việc làm ăn để giúp đỡ gia đình, một số tham gia công-tác-xa hội Tháng 7-75, một số thầy trò thuộc thành phần sĩ quan lên

đường học tập cải tạo, tin tưởng là sẽ được sớm về sum họp với gia đình. Tháng 8-75 các thầy trò còn lại được học tập chính trị tại chỗ trong 3 tháng. Hội trường rap Thông Nhât được dùng làm nơi nghe thuyết trình của hơn 1000 nhân viên giảng huấn của các trường Đại Học và Cao đẳng Miền Nam. Lịch sử đã được viết lại từ thời Hùng Vương dựng nước dan Cách Mạng tháng 8 được đem ra diễn giang. Tháng 11 năm 1975, trường được mở cửa lại để các sinh viên tiếp tục học. Các sinh viên của các Đại học Minh Đức, Hòa Hảo.. đều được quy tụ lại và phản phoi, ra cho các trường, tuy nhiên không bao lâu trường lại đóng cửa để đưa sinh viên tham gia công tác Thủy Lợi và Lao động sản xuất. Tháng 7-76 một khóa học tập thử 2 được tổ chức, lần này ngoài lý thuyết Mac Lê còn cả đề tài 'nhà trường mới trong Xã hội chủ nghĩa'. Nhận định nhà trường là nơi đào tạo cán bộ để bảo vệ chế độ, được coi như định lý để đưa tới một hệ luận là 'những người đã bảo vệ cách mạng cần được đưa vào đại học'. Tháng 9-76, cuộc thi tuyển đầu tiên theo hình thức mới được thực hiện. Các học sinh muốn đủ thi phải nộp đơn cung với ban hồ sơ lý lịch của mình và gia đình. Các đơn này được cán bộ nhà trường cùu xét. Các thay cô giáo tại chỗ chỉ lâm công việc phát đơn, nhận đơn... Trước ngày thi một ngày, thí sinh cũng như giám thị phải tới trường thi để thực tập một lần cho thông suốt. Sau ba ngày thi, bài vở được tập trung lại để đọc phách. Việc chấm thi cũng được tiến hành bình thường nhưng một điểm đáng nói là sau khi chấm thi xong, giám khảo không còn thảm quyền gì nữa vì không có 'hội đồng, giám khảo' để cùu xét nhưng trường hợp đặc biệt và án định điểm đậu rõt v.v.. Tất cả những công việc này đều do ban 'giám hiệu' phụ trách. Đặc biệt hồn núa là kết quả kỳ thi không được công bố và ngay cả giám khảo trong trường cũng không được thông báo nào. Chỉ những thí sinh được chấm đậu mới biết vì được thủ bao của ban giám hiệu mà thôi. Với lời chấm thi kiêu này thí không ai còn biết đậu mà khieu nai, suy bi. Kết quả là ngay khai giảng, nhưng lớp năm thứ nhất của các trường đã số là cán bộ, bô đội. Trong niên học này trường Trung tam Quốc Gia Kỹ Thuật được đổi là Trường Đại học Bách Khoa Thành phố Hochiminh, các trường Cao Đang được đổi tên là Các Khoa như Khoa Công chánh, Khoa Điện, Khoa Cố khi... Các Khoa trường đều là những cán bộ giảng dạy thuộc trường Đại học Xây dựng ở Hanoi chuyên vào, Các Giám đốc cũ không ai còn ngồi ở chức vụ mới này. Về tổ chức trường Công Chánh năm 1977 được tách làm hai khoa: Khoa Xây dựng và Khoa Thủy lợi. Trong mỗi Khoa lại phân ra làm nhiều bô môn như: Bô môn Địa Cố, Bô môn Công trình, Bô môn Kết cấu

Thủy lục, bộ môn công trình thủy (khoa thủy lôi). Hình thức tổ chức của trường, khoa và các bộ môn đều tuân theo kieu các trường miền Bắc. Về nội dung các môn học được phân thành khoa học cơ bản, khoa học cơ sở, và kỹ thuật chuyên môn trong đó giờ học của mỗi môn cũng được căn đổi để tương xứng với miền Bắc, không cần lưu ý gì về sự khác biệt về thời gian và chương trình học ở trung học giữa hệ thống 10 năm ở miền Bắc và hệ thống 12 năm ở trong Nam. Các giáo trình (sách học) ở miền Bắc cũng được đem ra, in lại để giảng dạy tại các trường miền Nam. Việc hiện hữu giữa hai ban Trung đang và Cao đang đã được đem ra nghiên cứu và thảo luận để đưa tới kết quả sớm nhất là hè 3 năm (ban Trung Đang cũ) sẽ đào tạo kỹ sư thực hành ya hè 4 năm (Ban Cao Đang cũ) sẽ đào tạo kỹ sư nghiên cứu. Vẫn để này 1 năm sau lại đem ra ban cai lại vì cai ý nghĩa của danh từ kỹ sư nghiên cứu và kỹ sư thực hành (co ve ít tiếng tăm hơn) việc này khiến ban giám hiệu cũng phải đem ra xét lại. Cuối cùng kết quả của việc vừa đào tạo vừa thay đổi chuẩn trình là các sinh viên yan tốt nghiệp ra trường và khi được bổ nhiệm tới một cơ quan mới họ phải biết thích ứng với công việc được giao phó và có gắng vượt qua mọi khó khăn. Vẫn để nghiên cứu khoa học kỹ thuật cũng được đề ra... Trong mỗi khoa mỗi bộ, môn phải có ít nhất một đề tài nghiên cứu. Tuy theo đề tài lớn nhỏ mà phải đăng ký ở bộ, ở trường hay ở khoa. Tại khoa xây dựng, bộ môn địa chất có một chuyên viên lớn tuổi nhiều kinh nghiệm đem khoan tay đi các tỉnh để khoan dat và thử dat đóng góp vào việc xây dựng; còn các bộ môn khác cũng chỉ đưa ra những đề tài có tính cách lý thuyết vi trong thực tế khong có một đề tài nào có một ngàn khoản đủ để thực hiện ngay ở giai đoạn ban đầu. Tuy nhiên tại các hội nghị khoa học, các thuyết trình viên vẫn phải trình bày để tai và thanh qua của mình dù là chưa đi đến một kết luận nào.

Tóm lại, sau biến cố 1975, Trường Công Chánh đã có thật nhiều biến đổi, từ danh xưng của nó tới sự tổ chức và điều hành. Sự biến đổi này đã đưa tới kết quả là những ai còn kẹt lại, đều có thu vào trong việc chuyên môn của mình và sẵn sàng chuẩn bị để đi về vùng kinh tế mới hay đi lao động sản xuất.